

Kết quả phúc khảo điểm thi KTHP

STT	Họ tên	Tên HP	Điểm trước PK	Điểm PK	Lý do thay đổi điểm
1	Trương Thị Huỳnh Trâm	Kinh doanh ngoại hối	3.5	3.5	Không thay đổi
2	Trần Ngọc Mỹ Duyên	Kinh doanh ngoại hối	2.3	2.3	Không thay đổi
3	Trương Văn Thịnh	Kinh doanh ngoại hối	3.8	3.8	Không thay đổi
4	Nguyễn Xuân Mai	Thanh toán quốc tế	6.9	6.9	Không thay đổi
5	Phạm Vy Sơn	Kinh doanh ngoại hối	5.3	5.3	Không thay đổi
6	Đặng Bùi Yến Nhi	Kinh doanh ngoại hối	3.3	3.3	Không thay đổi
7	Võ Nguyễn Phương Thảo	Thanh toán quốc tế	6.4	6.4	Không thay đổi
8	Phan Thị Hồng Nhung	Kế toán TC nâng cao 1	3.1	3.1	Không thay đổi
9	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Kế toán TC nâng cao 1	2.8	2.8	Không thay đổi
10	Bùi Trần Minh Trang	Kế toán TC nâng cao 1	2.5	2.5	Không thay đổi
11	Phan Thị Cẩm Nhung	Chuẩn mực KT và DVĐB	3.6	3.6	Không thay đổi
12	Đàm Ngọc Nga	Chuẩn mực KT và DVĐB	2.9	2.9	Không thay đổi
13	Lê Thị Thương	Kiểm soát nội bộ	5.4	5.4	Không thay đổi
14	Lê Thị Hồng Hạnh	Chuẩn mực KT và DVĐB	4.5	4.5	Không thay đổi
15	Trần Đoàn Trung Hòa	Chuẩn mực KT và DVĐB	4.2	4.2	Không thay đổi
16	Dương Thị Hoàng Yến	Kế toán TC nâng cao 1	2.8	2.8	Không thay đổi
17	Lưu Trọng Nghĩa	Điều tiết các định chế TC	5	5	Không thay đổi
18	Nguyễn Thị Nhật Ánh	Tài chính quốc tế	3	3	Không thay đổi
19	Trương Nguyên Khang	Điều tiết các định chế TC	5	5	Không thay đổi
20	Đinh Viết Khánh	Điều tiết các định chế TC	3.3	3.3	Không thay đổi
21	Hoàng Hà Giang	Tài chính định lượng	2.5	0.5	GV vào điểm nhầm
22	Phạm Mộng Thi	Định giá DN	5.5	5.5	Không thay đổi

23	Nguyễn Đặng Nam	Tài chính quốc tế	5	5	Không thay đổi
24	Lê Châu Quỳnh Trúc	Quản trị rủi ro TC	2.8	2.8	Không thay đổi
25	Chung Trần Mai Thy	Quản trị rủi ro TC	2.5	2.5	Không thay đổi
26	Trần Ngọc Thoại Trân	Hoạch định NS vốn ĐT	2.6	2.6	Không thay đổi
27	Châu Nguyễn Nhật Anh	Sản phẩm phái sinh	2.5	2.5	Không thay đổi
28	Nguyễn Thị Hoàng Ngân	Quản trị rủi ro TC	5.5	5.3	GV cộng dư
29	Nguyễn Xuân Quang	Sản phẩm phái sinh	6.8	8	GV vào điểm sót
30	Phùng Minh Cường	Quản trị rủi ro TC	2.5	2.5	Không thay đổi
31	Nguyễn Thị Hương Giang	Quản trị rủi ro TC	6	6	Không thay đổi
32	Mai Xuân Nguyên	Phân tích TC	2.5	2.5	Không thay đổi
33	Võ Hoàng Thảo Nguyên	Đầu tư BĐS	3.5	3.5	Không thay đổi
34	Đặng Lê Diên Ly	Triết học	4	4	Không thay đổi
35	Nguyễn Thụy Hương Nhi	Triết học	3.8	3.8	Không thay đổi
36	Phạm Lê Thùy Dung	Triết học	8	8	Không thay đổi
37	Nguyễn Thị Thanh Tân	Triết học	7.8	7.8	Không thay đổi
38	Nguyễn Ngọc Triều Phương	Triết học	6.5	6.5	Không thay đổi
39	Lê Quốc Thống	Quản trị và chiến lược NH	8	8	Không thay đổi